

STT	Hạng Mục	Số công trình, dự án	Diện tích kế hoạch(ha)	Diện tích hiện trạng(ha)	Tăng thêm		Địa điểm(đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào loại đất					
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng										
V	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.										
C	DỰ ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 73 LUẬT ĐẤT ĐAI	1	2,50		2,50						
1	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm chè chất lượng cao, thôn Khuỷ Phầy, xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	1	2,50		2,50	RSX	Xã Hồng Thái			Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Công trình mới
D	DỰ ÁN ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI KHU ĐẤT ĐÃ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG	2	0,90		0,90						
1	Đầu giá quyền sử dụng đất tại tổ 6, TT Na Hang	1	0,10		0,10		TT. Na Hang				Công trình mới
2	Đầu giá quyền sử dụng đất tại các xã Thượng Giáp, Đà Vị, Năng Khả, Thanh Tương	1	0,80		0,80		Xã Thượng Giáp, Đà Vị, Năng Khả, Thanh Tương				Công trình mới
E	CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUÁ 03 NĂM TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM KẾ HOẠCH	13	66,44		66,44						
1	Xây dựng trụ sở làm việc, kho bảo quản + xưởng sơ chế, chế biến rùa của HTX nông nghiệp Tân Hợp	1	0,04		0,037	CLN	Xã Hồng Thái				Chuyển tiếp KHSDD 2021
2	Xây dựng trụ sở làm việc, xưởng sơ chế, chế biến trè, nhà kho bảo quản trè của HTX Sơn Trà	1	0,04		0,039	CLN	Xã Hồng Thái				Chuyển tiếp KHSDD 2021
3	Xây dựng trụ sở làm việc, xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp, kho lạnh bảo quản thịt trâu của HTX nông nghiệp Minh Quang	1	0,05		0,047	RSX	Xã Thanh Tương				Chuyển tiếp KHSDD 2021
4	Xây dựng trụ sở làm việc, xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp của HTX Nông nghiệp liên thôn Thanh Tương	1	0,04		0,042	CLN	Xã Thanh Tương				Chuyển tiếp KHSDD 2021
5	Xây dựng trụ sở làm việc, xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp của HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Kim Long	1	0,04		0,042	CLN	Xã Sinh Long				Chuyển tiếp KHSDD 2021
6	Xây dựng trụ sở làm việc, xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp của HTX Nông nghiệp Năng Khả	1	0,04		0,042	CLN	Xã Năng Khả				Chuyển tiếp KHSDD 2021
7	Kè chống sạt lở bờ suối đoạn từ Nà Tà-Đông Đa, xã Thượng Nông, huyện Na Hang	1	0,75		0,75	BHK, RSX	Xã Thượng Nông				Chuyển tiếp KHSDD 2021
8	Xây dựng hạ tầng khu vực bến thủy vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang và cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Ba Đạo đi qua Hang Khảo đến bến thủy lòng hồ thủy điện Tuyên Quang, huyện Na Hang.	1	36,50		36,5	DNL, MNC, RSX, BCS, ODT, DTL, CLN, HNK	TT. Na Hang				Chuyển tiếp KHSDD 2021
9	Dự án nâng cấp, cải tạo ĐT.185 đoạn từ Km184+500 - Km204+500, Ngã ba cầu Năng Khả, QL.279 - xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	1	8,50		8,5	RSX, RPH, CLN, HNK, LUC	Xã Năng Khả				Chuyển tiếp KHSDD 2021

STT	Hạng Mục	Số công trình, dự án	Diện tích kế hoạch(ha)	Diện tích hiện trạng(ha)	Tăng thêm		Địa điểm(đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào loại đất					
10	Công trình Đường Hang Khảo - Bắc Danh, huyện Na Hang (giai đoạn 1)	1	11,50		11,5	RSX, RPH, CLN, LUC	Xã Thanh Tương, Năng Khả và thị trấn Na Hang				Chuyển tiếp KHSDD 2021
11	Đường dây, trạm biến áp cấp điện cho các xã trên địa bàn huyện Na Hang	1	8,01		8,01	LUK, HNK, CLN, RSX	Các xã trên địa bàn huyện Na Hang				Chuyển tiếp KHSDD 2021
12	Dự án đầu tư xây dựng khu tổ hợp Trung tâm Thương mại và Dịch vụ thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	1	0,50		0,50	TSC	Tổ dân phố 10, thị trấn Na Hang				Chuyển tiếp KHSDD 2020
13	Chống quá tải, giảm tổn thất điện năng lưới điện khu vực các xã Sinh Long, Thanh Tương, huyện Na Hang	1	0,43		0,43	CLN, HNK, LUK	các xã Thanh Tương, sinh Long				Chuyển tiếp KHSDD 2020
F	CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC		16,40		16,40						
1	Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp trong cùng thửa đất ở và đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình cá nhân tại huyện Na Hang		4,01		4,01		11 xã, thị trấn Na Hang				CMD
2	Chuyển mục đích sử dụng đất: Đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang sử dụng vào mục đích khác trong nhóm đất nông nghiệp		12,39		12,39		TT. Na Hang, xã Khâu Tinh				CMD
G	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 CÓ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG ĐIỆN TÍCH ĐẤT THỰC HIỆN	2	36,70		36,70						
1	Đường từ tổ dân phố 5 đi qua Bản Luộc đến Tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Na Hang thuộc Tiểu dự án giao thông Huyện Na Hang - TDA2	1	6,60		6,60	RSX, CLN, HNK	TT. Na Hang				Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 với diện tích 5,0 ha; diện tích bổ sung thêm 1,60 ha. Tổng diện tích sau điều chỉnh là 6,6 ha.
2	Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bè kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang	1	30,10		30,10	RSX, CLN, LUC, HNK, ONT, SON	Xã Đà Vị				Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 với diện tích 25,24 ha; diện tích bổ sung thêm 4,86 ha. Tổng diện tích sau điều chỉnh là 30,10 ha.